

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đức T và chị Đặng Thị H,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đức T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Đức T; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Chị Đặng Thị H; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải** được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Đặng Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Đặng Thị H có 01 con chung là Nguyễn Đức An T1, sinh ngày 25 tháng 3 năm 2014. Anh T trực tiếp nuôi con

chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Đặng Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được干涉.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Đặng Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.**

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Noi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã Đ, H A, TP Hải Phòng  
(ĐKKH số ... ngày .../7/2013);
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Thao**